

Số: 329 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 11 tháng 10 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2019.

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, UBND tỉnh Kiên Giang đã ban hành Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 14/02/2019 thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ. Trong 9 tháng đầu năm 2019, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) (theo giá so sánh 2010) ước đạt 48.648,32 tỷ đồng, tăng 7,01% so với cùng kỳ năm 2018. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, khu vực nông lâm nghiệp, thủy sản chiếm 37,2%; khu vực công nghiệp, xây dựng chiếm 19,86%, khu vực dịch vụ chiếm 38,01; thuế sản phẩm trừ (-) trợ cấp sản phẩm chiếm 4,94%, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP, 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

1. Tăng cường các biện pháp điều hành chính sách tài chính, tiền tệ tạo động lực duy trì và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo hướng bền vững, đầy mạnh hiệu quả xúc tiến đầu tư.

- Hệ thống ngân hàng đã triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chủ trương, chính sách tiền tệ và các giải pháp tín dụng, bảo đảm nguồn vốn hoạt động đến tháng 9/2019 đạt 89.900 tỷ đồng, đạt 93,69% kế hoạch và tăng 10,41% so với cùng kỳ. Doanh số cho vay đạt 30.000 tỷ đồng; dư nợ cho vay 75.200 tỷ đồng, đạt 97,54% kế hoạch và tăng 14,81% so với cùng kỳ; kiểm soát tỷ lệ nợ xấu dưới 3% (chiếm 0,8%/tổng dư nợ cho vay).

- Tăng cường công tác quản lý, khai thác hiệu quả các nguồn thu, chống thất thu, chuyen giá, trốn thuế. Tổng thu ngân sách nhà nước 8.356,45 tỷ đồng, đạt 80% dự toán, tăng 9,41% so với cùng kỳ; trong đó, một số khoản thu vượt so với kế hoạch như: Thu tiền sử dụng đất vượt 22%, thu cấp quyền khai thác khoáng sản vượt 138,87%, thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế vượt 78,2%... Thực hiện kiểm soát chặt chẽ các khoản chi, tổng chi ngân sách địa phương ước 8.463,93 tỷ đồng, đạt 56,1% dự toán, tăng 2,62% so với cùng kỳ.

- Hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch từng bước được cải thiện: Tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Kiên Giang; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia các cuộc hội nghị, hội chợ, triển lãm, diễn đàn; tham gia

quảng bá du lịch, giới thiệu tour, tuyển du lịch tại các sự kiện du lịch trong và ngoài nước... qua đó tạo cơ hội lớn cho các doanh nghiệp tiếp cận nhiều đối tác để tìm kiếm, liên doanh, liên kết, mở rộng thị trường hàng hóa, quy mô sản xuất, phát triển thương mại, du lịch, tăng khả năng cạnh tranh đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Thực hiện quyết liệt các đột phá, cơ cấu, đổi mới mô hình, nâng cao chất lượng tăng trưởng

2.1. Tập trung thực hiện hiệu quả các khâu đột phá chiến lược

- Việc thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và những năm tiếp theo đã đạt được những kết quả nhất định, nhận thức về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cấp, các ngành, đoàn thể đã có sự chuyển biến tích cực; công tác đào tạo nguồn nhân lực có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng đào tạo ngành nghề mũi nhọn và ngành nghề có tiềm năng phát triển của tỉnh; chất lượng nguồn nhân lực cũng được nâng lên rõ nét. Công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông tiếp tục được quan tâm thực hiện.

- Tổng nguồn vốn huy động đầu tư toàn xã hội ước đạt 34.727,32 tỷ đồng, đạt 72,2% kế hoạch, giảm 1,99% so với cùng kỳ; trong đó, nguồn vốn đầu tư phát triển do địa phương quản lý đạt 31.989,9 tỷ đồng, đạt 70,64% kế hoạch, giảm 0,66% so với cùng kỳ. Nguồn vốn đầu tư theo kế hoạch đầu tư công được tăng cường chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, ước thực hiện đến 15/9/2019 giá trị khối lượng hoàn thành là 2.272,85 tỷ đồng, đạt 41,07 % kế hoạch, giá trị giải ngân 2.243,7 tỷ đồng, đạt 40,55 % kế hoạch, tăng 0,01% so với cùng kỳ. Riêng giao thông nông thôn ước thực hiện 341km, nâng tổng số km đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh đến nay 5.925 km/7.084 km đạt 83,65% kế hoạch.

- Ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo Lập quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Lập quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2.2. Tiếp tục tập trung cơ cấu đầu tư công; chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp và tổ chức tín dụng

- Tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị về đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2019 trên địa bàn tỉnh. Chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện nghiêm các quy định trong đấu thầu; Chỉ thị số 03/CT-BKHĐT ngày 24/5/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu, tăng cường hiệu lực, hiệu quả và đẩy lùi tình trạng tiêu cực, vi phạm trong đấu thầu; Công văn số 5464/VPCP-CN ngày 21/6/2019 của Văn phòng Chính phủ về tình hình triển khai đấu thầu qua mạng giai đoạn 2016-2018 và lộ trình giai đoạn 2019-2025.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 29/11/2018 của UBND tỉnh về thực hiện chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần giai đoạn 2018-2020.

- Tiếp tục triển khai mạnh mẽ các giải pháp cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn liền với xử lý nợ xấu. Đến tháng 9/2019, trên địa bàn tỉnh có 53 tổ chức tín dụng với mạng lưới 200 cơ sở giao dịch. Các ngân hàng thương mại tiếp tục cơ cấu lại theo hướng phát triển dịch vụ và đầu tư vào các lĩnh vực an toàn, hoạt động quản trị, điều hành tiếp tục được đổi mới và hiện đại hóa. Các quỹ tín dụng nhân dân cơ cấu lại theo hướng nâng cao các chỉ số an toàn và hiệu quả hoạt động.

2.3. Thực hiện cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực theo hướng ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh sản phẩm

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị sản xuất theo chuỗi giá trị; sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại, chất lượng, khả năng cạnh tranh cao, gắn với thị trường tiêu thụ và vùng quy hoạch, nâng cao chất lượng giống; tăng cường tập huấn chuyển giao quy trình sản xuất tốt, sản xuất an toàn và bền vững. Tình hình sản xuất nông, lâm, thủy sản tiếp tục duy trì ổn định theo hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao giá trị sản xuất theo chuỗi giá trị; sản xuất theo hướng hiện đại, chất lượng, khả năng cạnh tranh cao, gắn với thị trường tiêu thụ và vùng quy hoạch. 9 tháng đầu năm, tổng diện tích thu hoạch lúa đạt 546.662ha, chiếm 84,9% tổng diện tích gieo trồng, đạt 90,87% kế hoạch, giảm 1,51% so với cùng kỳ; năng suất bình quân 6,54 tấn/ha, sản lượng 3.863.637 tấn, đạt 89,85% kế hoạch; lúa chất lượng cao chiếm 72% diện tích. Toàn tỉnh đã thực hiện 44 cánh đồng lớn gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm với tổng diện tích 33.251 ha; giảm 41.732 ha so với cùng kỳ.

- Tình hình bệnh dịch tả heo Châu Phi diễn biến phức tạp, gây thiệt hại nghiêm trọng, dịch bệnh phát sinh và lây lan rất nhanh trên diện rộng. Tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban ngành và địa phương triển khai thực hiện các biện pháp dập dịch quyết liệt nhằm phòng, chống dịch bệnh. Đến ngày 15/9/2019 trên địa bàn tỉnh có 2.932 hộ chăn nuôi, với 643 ấp, khu phố ở 120 xã phường của 14 huyện, thành phố có heo mắc bệnh và đã tiêu hủy 41.252 con, tương đương với hơn 2.500 tấn heo hơi.

- Tiếp tục triển khai, phổ biến Luật Thủy sản năm 2017; triển khai thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác bất hợp pháp; xử lý nghiêm các tàu cá có dấu hiệu vi phạm vùng biển nước ngoài khai thác trái phép. Tiếp tục thực hiện chính sách phát triển thủy sản theo Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 đến nay đã đóng mới, nâng cấp đi vào hoạt động 48/64 tàu, đã giải ngân 133 tỷ đồng cho 26.924 lượt người và 4.131 lượt tàu. Dự báo sản lượng đánh bắt thủy sản trong năm sẽ giảm, nguồn lợi thủy sản tiếp tục suy giảm; tỉnh đã chỉ đạo sản xuất tập trung lĩnh vực nuôi trồng, đặc biệt nuôi tôm, đáy mạnh nuôi biển, nuôi tôm công nghiệp, nuôi tôm hộ gia đình. Sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản 9 tháng ước đạt 637.825 tấn, đạt 76,48% kế hoạch và tăng 4,83% so với cùng kỳ.

Trong đó, sản lượng thu hoạch nuôi tôm nước lợ đạt 67.833 tấn, đạt 89,70% kế hoạch và tăng 8,06% so với cùng kỳ.

- Đã công nhận thêm 13/12 xã đạt chuẩn nông thôn mới (vượt 8,33% so kế hoạch). Đến nay toàn tỉnh có 64/118 xã và huyện Tân Hiệp đạt chuẩn nông thôn mới, tăng 15 xã so với cùng kỳ.

- Tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phát triển ổn định, giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) ước đạt 34.635,72 tỷ đồng, đạt 73,25% kế hoạch và tăng 10,07% so với cùng kỳ. Thị trường hàng hóa phong phú, đa dạng đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch 9 tháng ước đạt 79.630,99 tỷ đồng, đạt 73,60% kế hoạch và tăng 9,69% so với cùng kỳ.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 492,59 triệu USD, đạt 72,44% kế hoạch và tăng 5,39% so với cùng kỳ, với hơn 30 doanh nghiệp xuất khẩu trên 35 thị trường (tăng 04 thị trường so với với năm 2018)... Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 111,55 triệu USD, đạt 185,92% so kế hoạch và tăng 3,35% so với cùng kỳ.

- Trong 9 tháng đầu năm đã tổ chức thành công nhiều sự kiện tạo nhiều cơ hội quảng bá, xúc tiến ngành du lịch tỉnh¹. Công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư và triển khai thực hiện các dự án đầu tư tiếp tục được đẩy mạnh, nhất là tại Phú Quốc². Tổng lượt khách đến tham quan du lịch đạt 6,86 triệu lượt khách, đạt 82,7% kế hoạch và tăng 12,5% so với cùng kỳ³; trong đó: Khách quốc tế 560,7 ngàn lượt, đạt 87,6% kế hoạch, tăng 22,8% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu đạt trên 6,28 ngàn tỷ đồng, đạt 91,9% kế hoạch và tăng 35,3% so với cùng kỳ.

- Thực hiện tốt việc quản lý khoa học đối với các đề tài cấp tỉnh, cấp cơ sở⁴. Công tác sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ, quản lý công nghệ tiếp tục có nhiều nội dung trọng tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; hoạt động tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng tiếp tục đạt được nhiều kết quả tốt đối với các doanh nghiệp của tỉnh.

2.4. Cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, nâng lực cạnh tranh của doanh nghiệp

- Thực hiện các giải pháp thiết thực nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, đến nay Trung tâm Phục vụ hành

¹ Quảng bá du lịch nhân sự kiện tiệc cưới tại Phú Quốc; tham gia hội chợ Du lịch quốc tế Việt Nam VITM tại Cần Thơ; Hội chợ du lịch quốc tế thành phố Hồ Chí Minh; Lễ hội bánh dân gian Nam Bộ tại Cần Thơ; Lễ hội hoa ban và Ngày hội Văn hóa – Thể thao và Du lịch lần thứ VI – 2019,...

² Đến nay, toàn tỉnh đã thu hút 303 dự án đầu tư với tổng diện tích 10.363 ha, tổng vốn đăng ký 337.323 tỷ đồng; trong đó, có 69 dự án đi vào hoạt động với tổng quy mô 1.302 ha và tổng vốn đầu tư ước 13.958 tỷ đồng. Riêng huyện Phú Quốc có 260 dự án đầu tư (chiếm 85% dự án toàn tỉnh) với quy mô 9.673 ha và tổng vốn đăng ký 330.525 tỷ đồng; trong đó có 41 dự án đi vào hoạt động với tổng quy mô 1.185 ha và tổng vốn đầu tư ước 12.139 tỷ đồng.

³ Riêng khách đến Phú Quốc 3,93 triệu lượt, đạt 91,5% kế hoạch, tăng 33,2% so với cùng kỳ; khách quốc tế 541,6 ngàn lượt, đạt 93,4% kế hoạch, tăng 28,3% so với cùng kỳ; doanh thu 5,75 ngàn tỷ đồng.

⁴ thông qua thuyết minh đề cương 02 đề tài cấp tỉnh cấp thiết phát sinh năm 2019 và kiểm tra 01-02 đề tài cấp tỉnh, 02-03 đề tài cấp cơ sở và tổ chức hội nghị trao đổi với các trường, bệnh viện và một số đơn vị để thống nhất cách thức tham gia đề xuất, thực hiện đề tài, dự án KH&CN cấp cơ sở trong thời gian tới.

chính công đã chính thức đi vào hoạt động đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 11/10/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Thực hiện nhiều giải pháp tăng cường thu hút đầu tư, đồng thời ban hành bổ sung danh mục kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh năm 2019 và giai đoạn 2018-2020; trong 9 tháng đã cấp quyết định chủ trương đầu tư 11 dự án, diện tích 2.257,77 ha, tổng vốn đầu tư 4.846,59 tỷ đồng; điều chỉnh quyết định chủ trương 04 dự án; thu hồi quyết định chủ trương 3 dự án (chưa có Phú Quốc). Thành lập mới 1.035 doanh nghiệp, giảm 19,08%; giải thể 120 doanh nghiệp, tăng 21,2% so với cùng, nâng tổng số doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh 9.075 doanh nghiệp, vốn đầu tư là 105.366,7 tỷ đồng, tăng 642 doanh nghiệp và tăng 25% vốn đăng ký so với cùng kỳ.

3. Phát triển toàn diện, hài hòa các lĩnh vực văn hóa, xã hội, tài nguyên môi trường, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, hoàn thành quy hoạch mạng lưới trường lớp học ngành giáo dục đào tạo tầm nhìn đến năm 2030. Thực hiện tốt việc cải thiện môi trường giáo dục ở các cơ sở giáo dục mầm non theo hướng tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm, sáng tạo phù hợp với lứa tuổi; tinh giản nội dung, đổi mới phương pháp và hình thức dạy học đối với các cơ sở giáo dục phổ thông. Đến nay, toàn ngành hiện có 659 đơn vị, trường học; 286 cơ sở giáo dục; trong đó có 02 trung tâm giáo dục thường xuyên đã được công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục, đạt 43,39% tổng số đơn vị, trường học; tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo năm học 2019-2020 đạt 99,1%;

- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng khám và điều trị bệnh. Chủ động triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống và kiểm soát tình hình dịch bệnh, nhất là bệnh sốt xuất huyết và tay chân miệng. Trong tháng, tiến hành thanh, kiểm tra công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm tại 1.417 cơ sở, đã phát hiện 407 cơ sở vi phạm, qua đó đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 02 cơ sở với số tiền 1,8 triệu đồng, nhắc nhở và hướng dẫn cho 405 cơ sở hoàn thành tốt việc đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Thực hiện tốt các chính sách đền ơn đáp nghĩa đối với người có công, các chính sách an sinh xã hội. Theo dõi, nắm bắt tình hình về thị trường lao động, gắn kết chặt chẽ trong công tác đào tạo với giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động, ước 9 tháng đầu năm đã giải quyết việc làm cho 28.215 lượt người, đạt 80,61% kế hoạch; giảm 0,13% so với cùng kỳ; đào tạo nghề cho 21.259 người, đạt 79,24% kế hoạch.

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, các sự kiện lễ hội nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng được tổ chức với nhiều hình thức phong phú, an toàn, tiết kiệm và hiệu quả. Nhiều hoạt động hướng về cơ sở, chú

trọng đến vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và vùng đồng bào Khmer. Công tác trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc được chú trọng. Đăng cai tổ chức thành công các giải thể thao khu vực, toàn quốc và quốc tế.

- Cơ bản hoàn thiện hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến, phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc từ cấp tỉnh đến cấp xã, hoàn thành việc kết nối với trục liên thông văn bản của Chính phủ; hệ thống công thông tin điện tử và thư điện tử công vụ, hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đầu tư theo mô hình tập trung, đồng bộ. Hiện nay 100% các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, huyện kết nối mạng điện rộng của tỉnh; 100% cán bộ công chức các cơ quan cấp tỉnh, huyện được trang bị máy tính phục vụ công việc, cấp xã là 85%. Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông nâng cao chất lượng an toàn an ninh mạng lưới, chất lượng dịch vụ, đảm bảo an toàn bưu phẩm, bưu gửi. Chỉ đạo các cơ quan báo, đài tuyên truyền thực hiện các cuộc vận động lớn, các ngày lễ kỷ niệm, những sự kiện quan trọng của đất nước và của tỉnh.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt đạt được

Sản xuất nông nghiệp (nông, lâm, thủy sản) tiếp tục duy trì ổn định; công tác phòng chống hạn mặn, dịch bệnh trên cây trồng và thủy sản được kiểm soát; chương trình xây dựng nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo. Chỉ số sản xuất nông nghiệp, xuất khẩu, thu ngân sách, du lịch... đều tăng so với cùng kỳ. Hoạt động thương mại bán lẻ đảm bảo nguồn cung ứng hàng hóa đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Thị trường xuất khẩu được mở rộng (tăng 4 thị trường). Các lĩnh vực văn hóa xã hội được quan tâm, có nhiều tiến bộ: Chất lượng giáo dục được nâng lên; thực hiện tốt công tác giải quyết việc làm và đào tạo nghề; công tác khám chữa bệnh, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, phòng chống dịch bệnh được quan tâm thực hiện; các chính sách an sinh xã hội được triển khai kịp thời, nhất là việc chăm lo đời sống cho người có công và các đối tượng chính sách; các hoạt động văn hóa, thể thao diễn ra sôi nổi, tạo không khí vui tươi phấn khởi cho nhân dân. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; tai nạn giao thông giảm 3 tiêu chí so với cùng kỳ.

2. Những tồn tại, hạn chế

- Diện tích lúa vụ Đông Xuân 2018-2019 bị nhiễm sâu bệnh tương đối nhiều, nhất là dịch bệnh Rầy nâu dẫn đến năng suất thu hoạch lúa vụ Đông Xuân không đạt kế hoạch. Diện tích lúa chất lượng cao còn thấp; diện tích tôm nuôi công nghiệp còn đạt thấp; giá lúa và tôm không ổn định và có xu hướng giảm. Việc mở rộng quy mô diện tích liên kết sản xuất theo mô hình cánh đồng lớn còn hạn chế so với nhu cầu và tiềm năng. Dịch bệnh tả heo Châu phi đã xuất hiện tại 14/15 địa phương trong tỉnh, gây thiệt hại nghiêm trọng và có xu hướng lây lan trên diện rộng. Vẫn còn tình trạng ngư dân đưa tàu ra nước ngoài khai thác trái phép, bị bắt giữ tăng so với cùng kỳ. Tình hình lấn chiếm, mua bán đất rừng có tổ chức gia tăng nhất là trên địa bàn huyện Phú Quốc...

- Các sản phẩm chủ lực của tỉnh chưa có thương hiệu, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong tỉnh còn yếu, nguồn nguyên liệu thủy sản không ổn định.

- Công tác triển khai và giải ngân kế hoạch đầu tư công vẫn còn đạt thấp, chưa đảm bảo theo các tiến độ theo Chỉ thị của UBND tỉnh. Một số đơn vị thực hiện chậm hoặc chưa thực hiện nghiêm các quy trình, thủ tục công tác đấu thầu; việc đấu thầu, lựa chọn nhà thầu ở một số gói thầu chưa chặt chẽ, minh bạch, chưa chấp hành Chỉ thị số 47/CT-TTg, ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ; một số đơn vị đến nay chưa đăng ký đấu thầu qua mạng nên chưa thực hiện đảm bảo theo tiến độ UBND tỉnh quy định.

- Mặc dù tình hình sốt xuất huyết, tay chân miệng được kiểm soát nhưng vẫn còn tăng số ca mắc bệnh. Việc triển khai 02 Bệnh viện mới là Lao và Bệnh phổi; Bệnh viện Tâm thần Kiên Giang gặp nhiều khó khăn do chưa được xếp hạng bệnh viện; chưa ký hợp đồng khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; chưa mua được thuốc, vật tư y tế và hóa chất để phục vụ người bệnh khi di dời người bệnh từ Bệnh viện Đa khoa về trụ sở mới. Tiến độ hoàn thiện công trình 02 Bệnh viện mới gồm Bệnh viện Đa khoa Kiên Giang 1020 giường và Bệnh Viện Sản - Nhi còn chậm.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN TRONG QUÝ IV/2019

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp tập trung tháo gỡ cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng 6 tháng và cả năm 2019. Chỉ đạo kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các chỉ tiêu, lĩnh vực còn đạt thấp:

- Tập trung hướng dẫn, bảo vệ chăm sóc thu hoạch dứt điểm đối với diện tích lúa Hè Thu và Thu Đông năm 2019 còn lại; triển khai gieo sạ tập trung lúa Đông Xuân 2019-2020 đảm bảo lịch thời vụ theo quy định. Theo dõi diễn biến mực nước tại khu vực các cống và tình hình thời tiết để kịp thời đóng, mở cống phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và nước sinh hoạt cho người dân. Tiếp tục xây dựng, chuyển giao, nhân rộng các chương trình, mô hình khuyến nông có hiệu quả... góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp và đảm bảo tăng trưởng của ngành nông nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tình hình dịch bệnh Dịch tả heo Châu Phi; chủ động kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn chấn chỉnh các địa phương triển khai phương án ứng phó dịch bệnh phù hợp với tình hình thực tế; nhân rộng mô hình phòng chống dịch bệnh Dịch tả heo Châu Phi cấp xã, phường và thị trấn; hỗ trợ kinh phí kịp thời cho các hộ chăn nuôi bị thiệt hại. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm ngăn chặn, giảm thiểu và chấm dứt tàu cá và ngư dân Việt Nam khai thác hải sản trái phép vùng biển nước ngoài; ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm quy định khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản ở vùng biển ven bờ nhằm phục hồi và phát triển nguồn lợi thủy sản. Tăng cường các biện pháp

phòng, khắc phục dịch bệnh trên tôm nuôi trong điều kiện thay đổi môi trường do đang trong thời kỳ mưa bão. Đẩy nhanh tiến độ thả nuôi tôm, nhất là đối với mô hình nuôi tôm công nghiệp vùng Tứ Giác Long Xuyên nhằm phấn đấu vượt chỉ tiêu kế hoạch nuôi tôm năm 2019. Triển khai xây dựng đề án phát triển nuôi biển theo hướng bền vững trên địa bàn tỉnh đến năm 2030; sớm triển khai đưa vào hoạt động dự án khu phức hợp ứng dụng công nghệ cao phát triển chuỗi tôm hiệu quả và bền vững.

- Tiếp tục tháo gỡ khó khăn trong sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc mở rộng thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu, nhất là các mặt hàng chủ lực như gạo, thủy sản... Triển khai vận hành hoạt động Tổ nghiên cứu thị trường của tỉnh; xây dựng điểm bán hàng Việt Nam cố định với tên gọi “Tự hào hàng Việt Nam” trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, nhất là vào những tháng cuối năm.

- Tăng cường công tác quản lý thu, khai thác nguồn thu, triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu ngân sách, chuyển giá, trốn thuế, xử lý nợ đọng thuế; quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, ưu tiên chi các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, hạn chế tối đa xử lý bổ sung ngoài dự toán. Tăng cường thanh tra, giám sát việc chấp hành qui định về lãi suất, tỷ giá; việc chấp hành an toàn hoạt động, thanh khoản, rà soát chất lượng tín dụng. Tích cực đẩy mạnh huy động vốn, đảm bảo cung ứng tín dụng thông suốt, tập trung cho vay các lĩnh vực ưu tiên theo chỉ đạo của Chính phủ, cho vay chính sách; thực hiện tốt chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp trên địa bàn. Triển khai thực hiện thí điểm xử lý nợ xấu và phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh.

- Các ngành và địa phương tăng cường phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư, các thủ tục hành chính có liên quan để đẩy nhanh tiến độ đầu tư các công trình; đẩy nhanh tiến độ quyết toán hoàn thành các công trình, dự án; tăng cường quản lý chất lượng các công trình nhằm đạt kế hoạch giải ngân đầu tư công. Rà soát các dự án kêu gọi đầu tư với quy hoạch được duyệt và các dự án chưa có quy hoạch để tổng hợp vào danh mục dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2018-2020 và lập dự án kêu gọi đầu tư danh mục giai đoạn 2021 -2025. Tổng hợp danh mục dự án đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ.

- Triển khai công tác lập kế hoạch sử dụng đất năm 2020 cấp huyện; rà soát, công bố các danh mục công trình phải điều chỉnh hoặc hủy bỏ trong kế hoạch sử dụng đất 2017.

- Chú trọng chỉ đạo tổ chức thực hiện các hoạt động thường xuyên ở cấp giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, Giáo dục Trung học, Giáo dục Thường xuyên, Giáo dục chuyên nghiệp và đào tạo bồi dưỡng...tập trung vào các công tác triển khai nhiệm vụ năm học 2019-2020. Chủ động phòng chống dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra nhất là bệnh Sốt xuất huyết và Tay chân miệng. Tăng cường thanh tra, kiểm

tra các cơ sở kinh doanh trong việc chấp hành an toàn vệ sinh thực phẩm. Tiếp tục tư vấn, giới thiệu việc làm, giải quyết việc làm cho người lao động; thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, các chính sách an sinh xã hội, kịp thời chi trả trợ cấp cho đối tượng theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, vận động xã hội bảo vệ, chăm sóc trẻ em với sự tham gia tích cực của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể và trẻ em. Tập trung tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng trong những tháng cuối năm.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2019./. KK

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP; Phòng TH;
- Lưu: VT, btkien. (01b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Anh Nhịn

